

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;
Căn cứ Điều 51, 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự.

Sau khi nghiên cứu đơn khởi kiện đề ngày 10/6/2024 về việc xin ly hôn của chị Phạm Thị N, sinh năm 1991

Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 14/6/2024 về việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

- Người khởi kiện: chị Phạm Thị N, sinh năm 1991
HKTT: thôn VD, xã HP, thị xã MH, tỉnh Hưng Yên
Nơi ở: thôn M, xã HTM, huyện AT, tỉnh Hưng Yên
- Người bị kiện: Anh Vũ Đăng Đ, sinh năm 1984
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: cháu Vũ Thị Thái H, sinh ngày 2013 và cháu Vũ Thuỳ C, sinh ngày 23/10/2017

Đều HKTT: thôn VD, xã HP, thị xã MH, tỉnh Hưng Yên

Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án và các tài liệu do Toà án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự tự nguyện thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 14/6/2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 14/6/2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Phạm Thị N và anh Vũ Đăng Đ thuận tình ly hôn
- Về con chung: anh chị có 02 con chung là cháu Vũ Thị Thái H, sinh ngày 3/8/2013 và cháu Vũ Thuỳ C, sinh ngày 23/10/2017. Sau khi ly hôn anh chị thoả thuận sẽ để anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai cháu đến khi thành niên và chị N sẽ cấp dưỡng nuôi con chung là 2.500.000đ/1 cháu/1 tháng, tổng 2 cháu là 5.000.000đ/ 1 tháng. Thời điểm cấp dưỡng là từ tháng 6/2024 đến khi các cháu thành niên. Các bên có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và việc cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

Kể từ ngày anh Đ có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị N chưa thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung theo thoả thuận ghi trong quyết định này thì phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng, ruộng canh tác và công sức: Vợ chồng anh chị tự thoả thuận, không đề nghị Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Phòng KTNV và THA- TAND tỉnh.
- VKSND + THA thị xã.
- UBND xã HP;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Quốc Huy